

Số: 573/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 07 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ ngân sách Trung ương năm 2025 để thực hiện nhiệm vụ quản lý, duy tu sửa chữa các tuyến đường giao thông Trung ương bàn giao về địa phương quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 36**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương phân bổ cho Bộ Xây dựng và bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc trung ương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Xét Tờ trình số 675/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025, Báo cáo số 853/BC-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 1224/BC-KTNS ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ ngân sách trung ương năm 2025 để thực hiện nhiệm vụ quản lý, duy tu sửa chữa các tuyến đường giao thông Trung ương bàn giao về địa phương quản lý, số tiền: 97.109,599 triệu đồng (Bằng chữ: Chín mươi bảy tỷ, một trăm linh chín triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn đồng), trong đó:

1. Bảo dưỡng thường xuyên và vận hành khai thác: 20.578,476 triệu đồng (gồm: Bảo dưỡng thường xuyên 16.840,641 triệu đồng; Vận hành, khai thác bến phà Vạn Yên, QL.43: 3.737,835 triệu đồng).

2. Sửa chữa định kỳ: 17.737,271 triệu đồng.
3. Sửa chữa đột xuất: 58.373,500 triệu đồng.
4. Công tác khác: 420,352 triệu đồng.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh năm 2025 theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 12/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp chuyên đề thứ 36 thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng ủy; HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin – Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT,

PHÓ CHỦ TỊCH



Vi Đức Thọ

QUẢN LÝ, DUY TU SỬA CHỮA CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRUNG ƯƠNG BÀN GIAO CHO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số 573/NQ-HĐND ngày 07/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

S TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Tổng mức đầu tư	Dự toán chi đã được Bộ Xây dựng giao 06 tháng đầu năm tại QĐ số 1812	Đề xuất giao dự toán 06 tháng cuối năm 2025	Quyết định phê duyet dự án	Phân bổ dự toán năm 2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	TỔNG SỐ (A+B+C+D):									
A	BẢO DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN VÀ VẬN HÀNH KHAI THÁC									
1	Bảo dưỡng thường xuyên		Km	685,27	42.978,790	19.064,774	20.578,476		97.109,599	
2	Vận hành, khai thác bến phà Vạn Yên, QL.43				36.990,000	17.146,304	16.840,641		20.578,476	
B	SỬA CHỮA ĐỊNH KỲ									
*	Khởi công mới				5.988,790	1.918,470	3.737,835		3.737,835	
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình đoạn Km44-Km50 (xã Yên Sơn, xã Cò Nòi), QL.6C	Trên QL.6C, tỉnh Sơn La	Km	6,00	32.869,000		17.737,271	QĐ phê duyệt số 2684/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	17.737,271	
C	SỬA CHỮA ĐỘT XUẤT									
*	Sửa chữa đột xuất khác năm 2025				115.755,008		58.373,500		58.373,500	
1	Quốc lộ 4G				44.453,000		22.226,500		22.226,500	
1.1	Sửa chữa đột xuất sạt lở ta luy âm các vị trí Km16+050-Km16+080, Km20+485-Km20+505, Km28+070-Km28+100, Km103+556-Km103+574; xử lý ngập úng cục bộ đoạn Km83+740-Km84+080; gia cố mái ta luy đường sạt lở đá Km117+650-Km117+800 trên QL.4G	Trên QL.4G, tỉnh Sơn La	vị trí	6,00	44.453,000		22.226,500	QĐ phê duyệt số 2683/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	22.226,500	
2	Quốc lộ 12				7.008,008		4.000,000		4.000,000	
2.1	Sửa chữa đột xuất sạt lở ta luy âm, hư hỏng công trình các đoạn tuyến Km287+680-Km287+687, Km292+693-Km292+709, Km297+950-Km297+968, cống Km299+491 trên QL.12	Trên QL.12, tỉnh Sơn La	vị trí	4,00	7.008,008		4.000,000	QĐ phê duyệt số 2662/QĐ-UBND ngày 27/10/2025	4.000,000	
3	Quốc lộ 43				28.400,000		14.200,000		14.200,000	

S TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Đơn vị tính	Khối lượng chủ yếu	Tổng mức đầu tư	Dự toán chi đã được Bộ Xây dựng giao 06 tháng đầu năm tại QĐ số 1812	Đề xuất giao dự toán 06 tháng cuối năm 2025	Quyết định phê duyet dự án	Phân bổ dự toán năm 2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
3.1	Sửa chữa đột xuất sạt lở ta luy âm, hư hỏng công trình các đoạn Km21+420-Km21+436, Km22+750-Km22+850, Km48+680, Km48+780, Km63+000-Km63+200, Km65+500-Km65+600, Sửa chữa hư hỏng tràn liên hợp Km42+450; Sửa chữa hư hỏng cầu vòm Km109+730 trên Quốc lộ 279	Trên QL.43, tỉnh Sơn La	vị trí	7,00	28.400,000		14.200,000	QĐ phê duyệt số 2685/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	14.200,000	
4	Quốc lộ 279				10.550,000		5.275,000		5.275,000	
4.1	Sửa chữa đột xuất sụt lún tại luy âm các đoạn Km239+420-Km239+490, Km245+470-Km245+495, Km247+415-Km247+435, Km248+00-Km248+050, Sửa chữa hạ lưu cống Km257+688 trên QL.279	Trên QL.279, tỉnh Sơn La	vị trí	5,00	10.550,000		5.275,000	QĐ phê duyệt số 2663/QĐ-UBND ngày 27/10/2025	5.275,000	
5	Quốc lộ 279D				19.234,000		9.617,000		9.617,000	
5.1	Sửa chữa đột xuất sụt lún tại luy âm các đoạn Km48+260-Km48+280, Km55+080-Km55+090, Km79+340-Km79+350; sửa chữa hư hỏng mặt đường tại Km84+500-Km84+515; sửa chữa hư hỏng 02 cầu Km72+874, Km73+693 và sửa chữa, gia cố các cống thoát nước ngang đường tại Km72+400, Km72+753, Km73+280, Km75+152, Km82+870 và rãnh dọc thoát nước đoạn Km73+183-Km73+652 kết hợp sửa chữa cục bộ hư hỏng mặt đường, lề đường trên QL.279D	Trên QL.279D, tỉnh Sơn La	vị trí	11,00	19.234,000		9.617,000	QĐ phê duyệt số 2682/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	9.617,000	
6	Quốc lộ 37				6.110,000		3.055,000		3.055,000	
6.1	Sửa chữa đột xuất sạt lở ta luy âm, hư hỏng công trình các đoạn tuyến Km410+530-Km410+573, Km439+440-Km439+448, Km440+210, Km440+250, Km440+600, Km440+630, Km442+620, Km442+660, Km443+047 trên QL.37	Trên QL.37, tỉnh Sơn La	vị trí	9,00	6.110,000		3.055,000	QĐ phê duyệt số 2681/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	3.055,000	
D	CÔNG TÁC KHÁC				420,352		420,352		420,352	
1	Đánh giá an toàn các cầu: Sông Mã Km90+060/QL.4G, Quốc lộ 4G; Bản Mòn Km78+299/QL.279D, Nậm Pàn Km87+120/QL.279D	Tỉnh Sơn La	cầu	3,00	420,352		420,352	QĐ phê duyệt số 736/QĐ-CĐBVN ngày 30/5/2025	420,352	